TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2025/HNGĐ–ST.
Ngày: 15/5/2025.
V/v:"Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thùy T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn B.
2. Ông Phạm Đức N.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy L – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết X – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 850/2024/TLST–HNGĐ, ngày 01 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST–HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lưu Thị B, sinh năm 1984 (ĐT: 0375. 452 819).

Địa chỉ thường trú: Thôn Mỹ Khê, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Bị đơn: Anh Ngô Đức Thanh, sinh năm 1979 (ĐT: 0792. 133 210).

Địa chỉ thường trú: Tổ 10, ấp An Viễng, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(Chị B, anh Thanh vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Lưu Thị B bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Đức Thanh chung sống với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai vào năm 2012.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại nhà của anh Thanh ở ấp An Viễng, xã Bình An, huyện Long Thành. Đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh Thanh thường xuyên uống rượu nên vợ chồng cãi vã, sống không hạnh phúc. Năm 2017, chị đưa con về quê chị ở xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc sinh sống và ly thân anh Thanh đến nay. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Thanh.

Về con chung, có 02 cháu:

– Ngô Thị Trúc Ly, sinh ngày 03/9/2013;

– Ngô Thị Trúc Linh, sinh ngày 18/12/2016.

Nếu ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Ly và cháu Linh, không yêu cầu anh Thanh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Chị B đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

**** Tại bản tự khai bị đơn anh Ngô Đức Thanh trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lưu Thị B kết hôn năm 2012 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống, vợ chồng không hòa hợp. Chị B yêu cầu ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung, có 02 cháu:

– Ngô Thị Trúc Ly, sinh ngày 03/9/2013;

– Ngô Thị Trúc Linh, sinh ngày 18/12/2016.

Nếu ly hôn, anh đồng ý để chị B nuôi dưỡng cháu Ly và cháu Linh, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Anh Thanh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:**

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ được thực hiện đầy đủ, khách quan, thời hạn tố tụng được bảo đảm, các quyết định được tống đạt hợp lệ.

Nguyên đơn, bị đơn thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

– Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị B. Xử cho chị B được ly hôn anh Thanh.

– Về con chung, đề nghị giao 02 cháu:

+ Ngô Thị Trúc Ly, sinh ngày 03/9/2013;

+ Ngô Thị Trúc Linh, sinh ngày 18/12/2016.

Cho chị B nuôi dưỡng, chị B nuôi con, không yêu cầu anh Thanh cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

– Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Do bị đơn anh Ngô Đức Thanh đăng ký thường trú và sinh sống tại ấp An Viễng, xã Bình An, huyện Long Thành, Đồng Nainên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Chị B và anh Thanh có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt chị B và anh Thanh.

[2] Về nội dung:

Chị B và anh Thanh tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai vào năm 2012 nên được xem là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Chị B và anh Thanh đều thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi vã, không hòa hòa hợp; Chị B yêu cầu ly hôn, anh Thanh đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân giữa chị B và anh Thanh đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị B.

Về con chung, có 02 cháu:

+ Ngô Thị Trúc Ly, sinh ngày 03/9/2013;
+ Ngô Thị Trúc Linh, sinh ngày 18/12/2016.

Chị B yêu cầu nuôi dưỡng cháu Ly và cháu Linh, không yêu cầu anh Thanh cấp dưỡng nuôi con, anh Thanh đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần giao cháu Ly và cháu Linh cho chị B nuôi dưỡng phù hợp Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Chị B nuôi con, không yêu cầu anh Thanh cấp dưỡng nên không xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

[3] Về án phí: Chị B chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273; Điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 9; Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lưu Thị B. Xử cho chị Lưu Thị B được ly hôn với anh Ngô Đức Thanh.

– Về con chung, xử giao 02 cháu:

+ Ngô Thị Trúc Ly, sinh ngày 03/9/2013;

+ Ngô Thị Trúc Linh, sinh ngày 18/12/2016.

Cho chị B nuôi dưỡng, anh Thanh không cấp dưỡng nuôi con. Anh Thanh có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Chị Lưu Thị B chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016496 ngày 18/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, chị B đã nộp xong.

3. Chị B và anh Thanh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THADS H. Long Thành;
- UBND TT.Vĩnh An, H.Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thùy Trang